

TP. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 2025

BẢNG ĐIỂM THI TỐT NGHIỆP

CĐ_CT_QTKS_T06.2025

Môn thi: Chính trị Phòng thi: P. Zoom 07

TT	Số báo danh	Họ và Tên		Ngày sinh	Chính trị (L1)	Chính trị (L2)	Chính trị (L3)	Chính trị (L4)	Lớp	Ghi chú
1	001	Nguyễn Huỳnh	Như	08/5/2001	6.5				CĐKS27N03	
2	002	Đặng Thị Vân	Anh	06/11/2000	6.5				CĐKS27N09	
3	003	Nguyễn Tùng	Bách	25/11/2001	8.0				CĐKS27N17	
4	004	Nguyễn Đình Quang	Vinh	25/12/2002	8.0				CĐKS27N21	
5	005	Lê Văn	Thành	16/11/2002	7.0				CĐKS27N23	
6	006	Lê Thị Ngọc	Thanh	31/7/2002	7.0				CĐKS27N36	
7	007	Nguyễn Minh	Thành	09/12/2002	7.5				CĐKS28N03	
8	008	Nguyễn Thanh	Ngân	07/11/2003	5.0				CĐKS28N08	
9	009	Trần Diễm	Quỳnh	21/12/2003	7.5				CĐKS28N09	
10	010	Lý Tiến	Hưng	28/11/2002	8.0				CĐKS28N10	
11	011	Lê Nhật	Tân	27/5/2002	9.0				CĐKS28N10	
12	012	Lê Huy	Phong	12/12/2001	3.0				CĐKS28N12	
13	013	Nguyễn Minh	Quang	28/6/2002	0.0	7.5			CĐKS27N12	
14	014	Trần Thị Huỳnh	Như	01/7/2002	0.0	8.0			CĐKS27N25	